

Số: *471* /HD-BTĐKT

Hà Nội, ngày 3 tháng 4 năm 2014

**HƯỚNG DẪN
khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào
thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”
giai đoạn 2011 - 2015**

Thực hiện Quyết định số 1620/QĐ-TTg ngày 20/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, để động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham gia Phong trào thi đua, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương xây dựng và ban hành hướng dẫn các hình thức khen thưởng giai đoạn 2011 -2015 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các huyện, xã và tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” (dưới đây gọi tắt là Phong trào thi đua).

II. TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

1. Đối với các Bộ, ngành, đoàn thể trung ương

a) Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn xây dựng nông thôn mới được qui định tại Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới ban hành theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Bám sát thực tiễn, nghiên cứu bổ sung kịp thời các văn bản hướng dẫn và tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra các cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy xây dựng nông thôn mới.

c) Có đăng ký và có kế hoạch cụ thể tham gia chỉ đạo, hỗ trợ làm chuyển biến rõ nét ít nhất một địa phương trong xây dựng nông thôn mới. Cấp Bộ, ngành đăng ký hỗ trợ cấp tỉnh; những đơn vị trực thuộc Bộ, ngành (cấp Cục, Vụ, Viện...) đăng ký hỗ trợ làm chuyển biến rõ nét ít nhất 01 đơn vị cấp huyện hoặc cấp xã.

2. Đối với tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Xây dựng và triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua trên địa bàn; có nhiều giải pháp, cơ chế, chính sách sát đúng; nhiều cách làm hay và sáng tạo,

phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; có chỉ đạo điểm và sơ kết, tổng kết, khen thưởng theo từng giai đoạn theo sự chỉ đạo của Trung ương.

b) Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được khen thưởng trong Phong trào thi đua phải là tỉnh, thành phố có tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới cao nhất trong vùng, đồng thời phải có nỗ lực phấn đấu xây dựng nông thôn mới tiêu biểu so với các tỉnh, thành phố trong vùng.

3. Đối với cấp huyện

a) Xây dựng và triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua trên địa bàn; có nhiều cách làm sáng tạo; đề ra các nội dung, giải pháp sát đúng, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương.

b) Huyện tiêu biểu, có nhiều nỗ lực trong xây dựng nông thôn mới. Huyện đạt chuẩn nông thôn mới hoặc có tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới cao nhất trong tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong giai đoạn 2011-2015.

4. Đối với xã

a) Phải đạt chuẩn nông thôn mới, đồng thời là xã tiêu biểu trong nỗ lực xây dựng nông thôn mới;

b) Xã có nhiều thành tích xuất sắc trong triển khai Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

5. Đối với cá nhân và hộ gia đình

a) Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực bám sát cơ sở, có sáng kiến, giải pháp hữu ích trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện cơ chế, chính sách, hướng dẫn hoặc chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho cơ sở trong thực hiện Phong trào thi đua.

b) Đối tượng khác (doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, các cá nhân ở trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài...) tích cực tham gia Phong trào thi đua và có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến, huy động nguồn lực vào xây dựng nông thôn mới (gắn với địa chỉ cụ thể).

c) Hộ gia đình nông thôn tiêu biểu trong tham gia Phong trào thi đua; có nhiều thành tích cụ thể trong tham gia xây dựng nông thôn mới; tích cực tham gia hiến đất, hiến tài sản, góp công, tham gia cải tạo nơi ở (nhà, công trình vệ sinh, ao vườn, tường rào, cổng ngõ) xanh, sạch, đẹp; giữ vệ sinh môi trường; sản xuất giỏi, có thu nhập ổn định từ khá trở lên và giúp đỡ cộng đồng trong xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

6. Đối với tổ chức kinh tế, doanh nghiệp

Những tổ chức kinh tế, doanh nghiệp có đóng góp lớn vào xây dựng nông thôn mới, đạt một trong các tiêu chuẩn:

a) Hỗ trợ trực tiếp cho 01 xã trở lên, tạo chuyển biến trong thực hiện từ 02 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới trở lên; thuộc lĩnh vực liên kết sản xuất,

tăng thu nhập, giảm nghèo, xây dựng hạ tầng, cải thiện môi trường nông thôn; được Ban chỉ đạo hoặc Ban quản lý xây dựng nông thôn mới trên địa bàn ghi nhận.

b) Có mức đóng góp cho xây dựng nông thôn mới từ 15 tỷ đồng trở lên (với khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thì có đóng góp tối thiểu từ 07 tỷ đồng trở lên).

Trên cơ sở các tiêu chuẩn chung trên đây, các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào đặc điểm, tình hình, điều kiện của Bộ, ngành, địa phương mình, đề ra các tiêu chuẩn cụ thể, phù hợp, làm căn cứ bình xét, khen thưởng theo thẩm quyền.

III. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng hàng năm

a) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương lấy kết quả triển khai tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” là một trong các tiêu chí để đánh giá thi đua các cụm, khối thi đua, các Bộ, ngành, đoàn thể trung ương và tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Các Bộ, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi tiến hành tổng kết phong trào thi đua cần có phần đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” và khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các trường hợp đặc biệt xuất sắc (riêng khen thưởng với các xã, huyện, tỉnh nông thôn mới sẽ xem xét vào dịp sơ, tổng kết Phong trào thi đua giai đoạn 2011 - 2015).

2. Khen thưởng tổng kết giai đoạn 2011 - 2015

Thực hiện theo Quyết định số 1620/QĐ-TTg ngày 20/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, cụ thể như sau:

a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương lựa chọn ở mỗi cụm thi đua (hoặc vùng) một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; mỗi khối thi đua một Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua để đề nghị khen thưởng.

- Hình thức khen thưởng đối với tỉnh: Được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động và thưởng công trình phúc lợi.

- Hình thức khen thưởng đối với Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương: Tùy theo thành tích cụ thể được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, hoặc được Thủ tướng Chính phủ xem xét, đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

b) Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chọn 01 huyện và 05% số xã trong tỉnh tiêu biểu nhất để đề nghị khen thưởng (xã đề nghị khen thưởng phải là xã đạt chuẩn nông thôn mới).

- Hình thức khen thưởng:

+ Đối với huyện: Được Chính phủ tặng Cờ Thi đua và thưởng công trình phúc lợi.

+ Đối với xã: Được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen và thưởng công trình phúc lợi.

c) Mỗi Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương lựa chọn 02 - 03 đơn vị trực thuộc có thành tích tiêu biểu để đề nghị khen thưởng.

- Hình thức khen thưởng: Tùy theo thành tích cụ thể được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, hoặc được Thủ tướng Chính phủ xem xét, đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

d) Đối với cá nhân, hộ gia đình, tổ chức kinh tế và doanh nghiệp.

Căn cứ tiêu chuẩn tại điểm 5, 6 Mục II, Hướng dẫn này và thành tích cụ thể trong thực hiện Phong trào thi đua, được xem xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen và thưởng theo qui định hiện hành.

3. Mức khen thưởng

Thực hiện theo Quyết định số 1620/QĐ-TTg ngày 20/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

IV. THỦ TỤC, HỒ SƠ

1. Thủ tục

- Hàng năm, Ban Thi đua - Khen thưởng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Vụ (Phòng) Thi đua - Khen thưởng các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp danh sách, hoàn chỉnh hồ sơ, báo cáo Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khen thưởng theo thẩm quyền cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

- Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua giai đoạn 2011- 2015, Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định hoặc đề nghị Chủ tịch nước khen thưởng.

Hồ sơ khen thưởng gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, sau khi thống nhất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới), Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Hồ sơ

Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước gồm:

- Tờ trình của cấp trình khen thưởng (kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng);

- Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh khen thưởng;

- Báo cáo tóm tắt thành tích của các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ Hướng dẫn này, các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua giai đoạn 2011 - 2015.

- Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan hướng dẫn thủ tục, tổng hợp danh sách đề nghị khen thưởng.

Trên đây là hướng dẫn công tác khen thưởng thực hiện Phong trào thi đua giai đoạn 2011 - 2015. Sau khi tổng kết, đánh giá kết quả giai đoạn 1, căn cứ chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương sẽ điều chỉnh, bổ sung hướng dẫn cho giai đoạn 2 của Phong trào thi đua từ năm 2016 - 2020.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh (để b/c);
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực BCĐ CTMTQG XDNTM;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể TW;
- Ban TĐKT các tỉnh, TP t/t TW;
- Vụ (Phòng) TĐKT các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể TW;
- Các Vụ, đơn vị Ban TĐKTTW;
- Lưu: VT, Vụ III.



TRƯỞNG BAN

THỦ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
Trần Thị Hà

